TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 215/2025/HNGĐ-ST
Ngày 09/5/2025
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ và ông Trần Xuân Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bích Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 159/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1986; địa chỉ: K, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; nơi đăng ký HKTT trước khi xuất cảnh: Xóm V, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Hiện đang làm việc tại Đức; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai, chị Nguyễn Thị Phương T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 19/12/2017. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian đến năm 2019 thì anh H đi xuất khẩu lao động ở Đức và từ đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung và anh H cắt đứt mọi liên lạc với chị

T. Nay chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn yêu cầu yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị T và anh Nguyễn Văn H có một con chung tên là Nguyễn Thị Phương N, sinh ngày 05/12/2018. Hiện nay con chung đang ở với chị T, nếu ly hôn chị T có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Văn H: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, yêu cầu anh Nguyễn Văn H có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án…cho anh Nguyễn Văn H thông qua ông Nguyễn Văn H1 là bố của anh Nguyễn Văn H; thực hiện thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật, nhưng hiện anh Nguyễn Văn H vẫn vắng mặt và cũng không có lý do. Theo trình bày của ông H1 thì anh H hiện đang đi làm ăn ở Đức, có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói địa chỉ hiện tại của anh H ở đâu và anh H cũng biết việc chị T làm đơn ly hôn tại Tòa án, anh H cũng đồng ý ly hôn.

Theo kết quả trả lời xác minh tại Công văn số 739/QLXNC-Đ1 ngày 07/02/2024 của Phòng Q1 – Công an tỉnh N anh Nguyễn Văn H có thông tin xuất cảnh ngày 17/8/2023, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vu của đường sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương T, cho chị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn H; giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành; dành quyền khởi kiện về cấp dưỡng, chia tài sản cho các đương sự khi có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Vụ án hôn nhân và gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn là anh Nguyễn Văn H có địa chỉ trước khi đi nước ngoài tại xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; anh H hiện đang sinh sống tại Đức. Căn cứ khoản 1 Điều 28,

khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 và Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn H vắng mặt, Tòa án đã thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ đối với anh H thông qua người thân là bố của anh H. Bố anh H là ông Nguyễn Văn H1 cho biết anh H đang đi xuất khẩu lao động tại Đức, nhưng anh H không có địa chỉ cụ thế ở nước ngoài cung cấp cho ông nên ông không có địa chỉ của anh H cung cấp cho Tòa án. Ông H1 đã thông báo cho anh H biết việc chị T làm đơn ly hôn tại Tòa án thì anh H cũng đồng ý ly hôn. Kết quả xác minh tại Phòng Q1, anh Nguyễn Văn H có thông tin xuất nhập cảnh ngày 07/02/2024, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Căn cứ khoản 1 Điều 207, khoản 1 khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

[3]. Về nội dung:

[3.1.] Quan hệ hôn nhân: Căn cứ nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, nhận thấy, chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Hôn nhân giữa chị T và anh H là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ cuộc sống, khi anh H đang ở nước ngoài, nhưng không được hàn gắn, giải quyết. Đến nay anh H không quan tâm đến gia đình, tình cảm vợ chồng không còn. Khi biết chị T xin ly hôn tại Tòa án, anh H cũng đã đồng ý. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Văn H không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương T. Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Nguyễn Thị Phương T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung Nguyễn Thị Phương N, sinh ngày 05/12/2018. Hiện con chung đang do chị T nuôi dưỡng, chăm sóc, quản lý, giáo dục. Anh H đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con, chị T và anh H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc

yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

[3.3] Tài sản chung, nợ: Chị Nguyễn Thị Phương T chưa yêu cầu giải quyết, anh Nguyễn Văn H cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a, c khoản 1 Điều 37, Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 469 và khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương T.

1. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Phương N, sinh ngày 05/12/2028 cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự chưa có ý kiến nên Tòa án không xem xét. Đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng theo quy định.

3. Án phí: buộc chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013941 ngày 07/3/2025.

4. Quyền kháng cáo:

4.1. Chị Nguyễn Thị Phương T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Văn H đang cư trú ở nước ngoài, vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thúy Ngọc